TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:34/2023/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 14 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:24/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trương Ngọc K, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu Thanh Xuân, thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Chị Ngô Thị T, sinh năm 1985

HKTT: Khu Thanh Xuân, thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

Địa chỉ: Khu Tân Đồng, thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 là toàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Ngọc K và chị Ngô Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Ngọc K và chị Ngô Thị T.

- *Về con chung:* Anh Trương Ngọc K và chị Ngô Thị T công nhận vợ chồng có hai con chung là Trương Ngọc Giáp, sinh ngày 05/01/2015 và Trương Thị Minh Thu, sinh ngày 08/8/2016. Ly hôn anh K và chị T thỏa thuận giao cháu Ngọc Giáp cho anh K; giao cháu Minh Thu cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh K và chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Anh K và chị T thống nhất không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh K và chị T thống nhất, anh K nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh K đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0005196 ngày 22/02/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. Trả lại cho chị anh K 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu lộc;
- UBND thị trấn Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Văn Sang